

HOẠT HUYẾT DƯỠNG NÃO

Cerecaps

Bào chế từ dược thảo

Để xa tầm tay của trẻ em.

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.

Nếu cần thêm thông tin xin hỏi ý kiến bác sĩ hoặc dược sĩ.

Thành phần công thức:

Mỗi viên có chứa:

Thành phần dược chất:

- Cao khô hỗn hợp dược liệu: 595,0 mg

[Tương đương với **Hồng hoa** (*Flos Carthami tinctorii*): 280 mg; **Đương quy** (*Radix Angelicae sinensis*): 685 mg; **Xuyên khung** (*Rhizoma Ligustici wallichii*): 685 mg; **Sinh địa** (*Radix Rehmanniae glutinosae*): 375 mg; **Cam thảo** (*Rhizoma et Radix Glycyrrhizae*): 375 mg; **Xích thược** (*Radix Paeoniae*): 375 mg; **Sài hồ** (*Radix Bupleuri chinensis*): 280 mg; **Chỉ xác** (*Fructus Aurantii*): 280 mg; **Ngưu tất** (*Radix Achyranthis bidentatae*) 375 mg].

- Cao khô lá bạch quả (*Ginkgo Siccus Folii Extractum*): **15 mg**

Thành phần tá dược: Talc, magnesi stearat vừa đủ 1 viên.

Dạng bào chế: Viên nang cứng

Nang cứng số 0, màu đỏ, bên trong chứa bột thuốc màu nâu đen, mùi thơm dược liệu.

Tác dụng:

Bổ huyết, hoạt huyết, hóa ứ.

Chỉ định:

Thuốc được sử dụng để điều trị trong các trường hợp:

- Suy giảm trí nhớ, đau đầu, hoa mắt chóng mặt, hay cáu gắt ở người có tuổi, mất ngủ, ngủ hay mê, hay ngủ gà, ngủ gật (do thiếu năng tuần hoàn não).
- Thiếu máu, sạm da, đứng lên ngồi xuống hay bị chóng mặt.
- Làm việc trí óc nhiều bị căng thẳng, mệt mỏi, mất tập trung, chóng mặt, nhức mỏi chân tay (do thiếu năng tuần hoàn ngoại vi).

Cách dùng và liều dùng:

Người lớn và trẻ em trên 12 tuổi: Uống mỗi lần 2 - 3 viên, 2 lần/ngày. Uống sau bữa ăn.

Chống chỉ định:

- Mẫn cảm với bất kỳ thành phần nào của thuốc
- Phụ nữ đang có thai, người có bệnh chảy máu không đông hoặc dễ chảy máu.
- Người nhồi máu cấp, giảm trí nhớ do thiếu năng trí tuệ.
- Trẻ em dưới 12 tuổi, trẻ em thiếu năng trí tuệ.
- Người đang có biểu hiện xuất huyết, bị sốt xuất huyết, người có cơ địa dương hư, hàn chứng.

Cảnh báo và thận trọng khi dùng thuốc:

Chưa có thông tin

Sử dụng thuốc cho phụ nữ có thai và đang cho con bú:

- Người có thai không nên dùng.
- Chưa có các nghiên cứu ảnh hưởng của thuốc trên phụ nữ cho con bú. Cần thận trọng khi sử dụng và nên ngừng cho con bú khi sử dụng thuốc.

Ảnh hưởng của thuốc đến khả năng vận hành máy móc hay lái tàu xe:

Không ảnh hưởng

Tương tác, tương kỵ của thuốc:

Không dùng với thuốc chống đông máu: Aspirin, heparin.

Tác dụng không mong muốn:

Chưa ghi nhận được báo cáo về phản ứng có hại của thuốc.

Thông báo cho bác sĩ hoặc dược sĩ tác dụng không mong muốn xảy ra khi dùng thuốc.

Quá liều và cách xử trí:

Không có dữ liệu về sử dụng thuốc quá liều, không dùng quá liều chỉ định của thuốc.

Trường hợp dùng thuốc quá liều: Tích cực theo dõi để có biện pháp xử trí kịp thời.

Quy cách đóng gói:

- Hộp 3 vỉ x 10 viên (vỉ Alu/Alu)
- Hộp 05 vỉ, 10 vỉ x 10 viên (PVC/Alu).
- Lọ 30 viên, 60 viên, lọ nhựa.

Bảo quản: Nơi khô, tránh ánh sáng, nhiệt độ dưới 30°C.

Hạn dùng: 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

Tiêu chuẩn: Tiêu chuẩn cơ sở.



MEDIPLANTEX

Nhà sản xuất:

CÔNG TY CP DƯỢC TRUNG ƯƠNG MEDIPLANTEX

Trụ sở: Số 358 đường Giải Phóng, Phương Liệt, Thanh Xuân, Hà Nội

SX tại: Số 356 đường Giải Phóng, Phương Liệt, Thanh Xuân, Hà Nội

ĐT: (084)- 024 3668 6111* Fax: 024 38641584